

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA MÔN TOÁN 5
GHK I – Năm học: 2025-2026

TT	Mạch kiến thức, kĩ năng	Mức 1		Mức 2		Mức 3		Tổng		
		TN	TL	TN	TL	TN	TL	TN	TL	
1	Số học: Phân số thập phân. Cộng, trừ hai phân số khác mẫu số. Hỗn số. So sánh các số thập phân. Cộng, trừ, nhân, chia số thập phân. Làm tròn số thập phân đến số tự nhiên gần nhất, hàng phần mười, hàng phần trăm. Giải toán có lời văn.	Số câu	4	1		2		1	4	5
		Câu số	1,2, 3,4	5		7,8, 9		10		
		Số điểm	4,0	0,5		3,5		1,0	4,0	5,0
2	Đại lượng và đo đại lượng: Ki-lô-mét vuông. Héc-ta. Đổi đơn vị đo diện tích. Viết số đo đại lượng dưới dạng thập phân	Số câu				1				1
		Câu số				6				
		Số điểm				1,0				1,0
Tổng số câu		4	1		4		1	4	6	
Tổng số điểm		4,0	0,5		4,5		1,0	4,0	6,0	

PHẦN 2. TỰ LUẬN

Câu 5: (0,5đ) Sắp xếp đúng theo thứ tự từ bé đến lớn.

17; 10,05; 17,345; 0,12; 17,435

Câu 6: (1 điểm) Viết số hoặc số thập phân thích hợp vào chỗ chấm:

a) 7 m 30 cm =m

b) $14\text{m}^2\ 5\ \text{dm}^2 = \dots\dots\text{m}^2$

c) 67 ha = km^2

d) 3 tấn 2 kg =kg

Câu 7: (1đ) Đặt tính rồi tính: M2

a) $314,8 + 49,54$

b) $31,5 - 23,17$

.....
.....
.....

.....
.....
.....

Câu 8: (1đ) Tính bằng cách thuận tiện nhất: M2

a) $\frac{13}{20} \times \frac{4}{3} + \frac{8}{3} \times \frac{13}{20}$

b) $\frac{27}{12} : \frac{5}{12} - 1 : \frac{5}{12}$

.....
.....
.....
.....

.....
.....
.....
.....

Câu 9: (1,5đ) Một sân bóng hình chữ nhật có tổng chiều dài và chiều rộng là 200 m, chiều dài hơn chiều rộng 40m. Hỏi sân bóng có diện tích là bao nhiêu héc-ta? M2

Bài giải:

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

Câu 10: (1đ) Mai nghĩ ra một số thập phân có đặc điểm như sau: M3

- + Hàng phần mười là chữ số lẻ lớn nhất.
- + Hàng phần trăm là chữ số chẵn bé nhất.
- + Số này lớn hơn 14 và nhỏ hơn 15.

Hỏi Mai đã nghĩ ra số nào?

Bài giải:

.....
.....
.....
.....

HƯỚNG DẪN CHẤM ĐIỂM VÀ ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I
MÔN: TOÁN KHỐI 5 - NĂM HỌC: 2025-2026

PHẦN 1. TRẮC NGHIỆM

Câu 1 1 điểm		Câu 2 1 điểm		Câu 3 1 điểm		Câu 4 1 điểm	
a	b	a	b	a	b	a	b
D	C	B	D	C	A	B	B

Câu 5: (0,5đ) Sắp xếp đúng theo thứ tự từ bé đến lớn ghi 0,5 điểm

0,12; 10,05; 17; 17,345; 17,435

Câu 6: (1đ) Mỗi bài đặt tính đúng và tính đúng kết quả được 0,5 điểm; **Đặt tính đúng** mà tính **sai kết quả** được 0,25 điểm; **Đặt tính sai** mà **kết quả đúng** không có điểm.

a) $314,8 + 49,54 = 364,34$

b) $31,5 - 23,17 = 8,33$

Câu 7:(1đ) Đúng mỗi bài ghi 0,5 điểm

a) $\frac{13}{20} \times \frac{4}{3} + \frac{8}{3} \times \frac{13}{20}$

$$= \frac{13}{20} \times \left(\frac{4}{3} + \frac{8}{3} \right)$$

$$= \frac{13}{20} \times 4 = \frac{13}{5}$$

b) $\frac{27}{12} : \frac{5}{12} - 1 : \frac{5}{12}$

$$= \left(\frac{27}{12} - 1 \right) : \frac{5}{12}$$

$$= \frac{15}{12} : \frac{5}{12} = 3$$

Câu 8: (1đ) Điền đúng mỗi bài ghi 0,25 điểm

a) 7 m 30 cm = 7,3 m

b) $14\text{m}^2 5 \text{dm}^2 = 14,05\text{m}^2$

c) 67 ha = 6700km²

d) 3 tấn 2 kg = 3,002kg

Câu 9: (1,5đ) **Giải bài toán:** Trình bày và giải đúng bài toán được 1,5 điểm

Bài giải:

Chiều dài sân bóng hình chữ nhật đó là:

$$(200 + 40) : 2 = 120 \text{ (m)} \text{ (0,25điểm)}$$

Chiều rộng sân bóng hình chữ nhật đó là:

$$120 - 40 = 80 \text{ (m)} \text{ (0,25điểm)}$$

Diện tích sân bóng hình chữ nhật là:

$$120 \times 80 = 9\ 600 \text{ (m}^2\text{)} \text{ (0,25điểm)}$$

$$\text{Đổi } 9\ 600 \text{ m}^2 = 0,96 \text{ ha} \text{ (0,25điểm)}$$

Đáp số: 0,96 ha

Chú ý: Ghi đúng cả 3 lời giải ghi 0,5 điểm

Câu 10: (1đ)

Bài làm

Chữ số lẻ lớn nhất là: 9 (0,25điểm)

Chữ số chẵn nhỏ nhất là: 0 (0,25điểm)

Số Mai nghĩ lớn hơn 14 nhỏ hơn 15 nên số đó có phần nguyên là: 14 (0,25điểm)

Vậy số Lan nghĩ là: 14,90 hay 14,9 (0,25điểm)

